

Bản án số: 107/2017/HNGĐ-ST
Ngày: 07/7/2016
V/v “Ly hôn”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Đào Dương Thị Phương Dung**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Ngô Tiến Thành**

Bà **Nguyễn Thị Tĩnh**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Tuấn** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Bắc** - Kiểm sát viên

Hôm nay, ngày 07 tháng 7 năm 2017 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang mở phiên tòa công khai để xét xử sơ thẩm vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 242/2017/TLST-HNGĐ ngày 22/3/2017 về việc “**Ly hôn**”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 105/2017/QĐST-HNGĐ ngày 07/6/2017 giữa các đương sự sau:

1. *Nguyên đơn:* Bà **Huỳnh Thị Thu H** - Sinh năm 1982

Địa chỉ: Lô 30 đường B phường H, thành phố T, tỉnh Khánh Hoà. (Có mặt)

2. *Bị đơn:* Ông **Trần Quang K** - Sinh năm 1975

Địa chỉ: Lô 30 đường B phường H, thành phố T, tỉnh Khánh Hoà. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, bản tự khai và trong quá trình xét xử, nguyên đơn bà Huỳnh Thị Thu H trình bày:

Bà và ông Trần Quang K tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Vĩnh Trường – thành phố Nha Trang vào năm 2004. Trong thời gian chung sống ông K không tôn trọng bà, thường xuyên dùng lời lẽ miệt thị, chửi mắng bà. Hiện nay bà không còn tình cảm với ông K nữa nên xin ly hôn.

- Về con chung: Bà và ông Trần Quang K có hai con chung là Trần Quang D sinh ngày 20/11/2007 và Trần Thảo T sinh ngày 14/6/2013. Bà H xin nuôi cháu T và giao cháu D cho ông K nuôi dưỡng, không ai phải cấp dưỡng nuôi con cho ai .

- Về tài sản chung và nợ chung: bà H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 24/3/2017, bị đơn ông Trần Quang K trình bày: Ông kết hôn với bà Huỳnh Thị Thu H năm 2004 có đăng ký kết hôn. Trong thời gian chung sống vợ chồng ông có mâu thuẫn nhưng ông không đồng ý ly hôn vì nếu ly hôn ông sẽ không được nuôi cả hai con chung.

- Về con chung: Ông và bà H có hai con chung là Trần Quang D sinh ngày 20/11/2007 và Trần Thảo T sinh ngày 14/6/2013. Ông xin nuôi hai con và không yêu cầu bà H cấp dưỡng.

- Về tài sản chung và nợ chung ông không yêu cầu Toà án giải quyết.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang phát biểu quan điểm chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn; Giao con chung Trần Thảo T sinh ngày 14/6/2013 cho bà Huỳnh Thị Thu H trực tiếp nuôi dưỡng. Giao con chung Trần Quang D sinh ngày 20/11/2007 cho ông Trần Quang K trực tiếp nuôi dưỡng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời trình bày của các đương sự được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

*** Về thủ tục tố tụng:**

- Việc bà Huỳnh Thị Thu H khởi kiện yêu cầu được giải quyết ly hôn với ông Trần Quang K, xét yêu cầu khởi kiện của bà Huỳnh Thị Thu H là hoàn toàn đúng pháp luật nên chấp nhận và vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang.

- Ông Trần Quang K đã được Tòa án tiến hành lấy lời khai nhưng các buổi hoà giải đều vắng mặt. Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang đã tiến hành tổng đạt hợp lệ quyết định đưa vụ án ra xét xử và quyết định hoãn phiên tòa cho bị đơn là ông Trần Quang K nhưng ông K vắng mặt tại phiên tòa sơ thẩm không có lý do. Vì vậy căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt ông Trần Quang K.

*** Về nội dung vụ án:**

Bà Huỳnh Thị Thu H và ông Trần Quang K tự nguyện đăng ký kết hôn được Ủy ban nhân dân phường T– thành phố T, tỉnh Khánh Hoà cấp giấy chứng nhận kết hôn số 36, quyền số 01/2004 ngày 26/3/2004. Đây là hôn nhân hợp pháp.

Hội đồng xét xử xét thấy: Trong quá trình chung sống, cuộc sống hôn nhân của bà Huỳnh Thị Thu H và ông Trần Quang K không hạnh phúc do ông K không tôn trọng vợ, thường xuyên xúc phạm bà H. Ông K cũng thừa nhận là vợ chồng ông có mâu thuẫn nên có đủ cơ sở để khẳng định rằng tình trạng hôn nhân giữa bà H và ông K đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà H.

- Về con chung: Bà Huỳnh Thị Thu H và ông Trần Quang K có hai con chung là Trần Quang D sinh ngày 20/11/2007 và Trần Thảo T sinh ngày 14/6/2013. Xét thấy nguyện vọng của bà H là được nuôi dưỡng cháu T, giao cháu D cho ông K. Ông K có ý kiến muốn được nuôi cả hai cháu. Tuy nhiên Hội đồng xét xử xét thấy, cháu T là con gái lại còn nhỏ nên cần sự chăm sóc của người mẹ nhiều hơn nên giao cháu Trần Thảo T sinh ngày 14/6/2013 cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến tuổi trưởng thành là có căn cứ phù hợp với Điều 81, 82 Luật hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận; còn cháu D có nguyện vọng muốn sống với ba nên giao cháu Trần Quang D sinh ngày 20/11/2007 cho ông K trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến tuổi trưởng thành. Bà H và ông K không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau do cả hai đều không có yêu cầu.

- Về tài sản chung và nợ chung: Đương sự không yêu cầu do đó Hội đồng xét xử không xem xét, nếu sau này các đương sự có đơn yêu cầu sẽ được giải quyết bằng vụ kiện dân sự khác.

- Về án phí: Bà Huỳnh Thị Thu H phải nộp án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 235, Điều 264, Điều 267 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;
- Căn cứ vào Điều 51, 56, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân gia đình năm 2014;
- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1/ Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, bà Huỳnh Thị Thu H được ly hôn ông Trần Quang K.

2/ Về con chung: Giao con chung Trần Thảo T sinh ngày 14/6/2013 cho bà Huỳnh Thị Thu H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến tuổi trưởng thành. Giao con chung Trần Quang D sinh ngày 20/11/2007 cho ông Trần Quang K trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến tuổi trưởng thành. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho bà H và ông K do cả hai đều không có yêu cầu

Bà Huỳnh Thị Thu H và ông Trần Quang K được quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được quyền cản trở.

3/ Về tài sản chung và nợ chung: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét, nếu sau này các đương sự có đơn yêu cầu thì sẽ được giải quyết bằng vụ kiện dân sự khác.

4/ Về án phí: Bà Huỳnh Thị Thu H phải nộp 300.000đ án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng bà H đã nộp 300.000đ tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số AA/2016/0006254 ngày 22/3/2017 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Nha Trang, bà H đã nộp đủ án phí HNGĐ-ST.

Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhân:

- *Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa;*
- *Viện kiểm sát nhân dân Tp. Nha Trang;*
- *Chi cục thi hành án Dân sự Tp. Nha Trang;*
- *UBND phường Vĩnh Trường–Tp.Nha Trang–tỉnh Khánh Hòa;*
- *Đương sự;*
- *Lưu hồ sơ.*

Đào Dương Thị Phương Dung